

ỦY BAN NHÂN DÂN
QUẬN TÂN BÌNH
PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: **886** /GDĐT

Tân Bình, ngày **07** tháng 6 năm 2019

V/v góp ý dự thảo Tờ trình và Công văn của
Ủy ban nhân dân Thành phố về hướng dẫn chi
trả thu nhập tăng thêm theo Nghị quyết số
03/2018/NĐ-HĐND

Kính gửi:

- Hiệu trưởng các trường MN, TiH , THCS;
- Hiệu trưởng trường BDGD.

Căn cứ Công văn số 308/NV ngày 20 tháng 5 năm 2019 của Phòng Nội vụ quận Tân Bình về việc tổng hợp các ý kiến góp ý dự thảo Tờ trình và Công văn của Ủy ban nhân dân Thành phố về hướng dẫn chi trả thu nhập tăng thêm theo Nghị quyết số 03/2018/NĐ-HĐND (đính kèm dự thảo Tờ trình).

Phòng Giáo dục và Đào tạo quận Tân Bình đề nghị Thủ trưởng các đơn vị giáo dục trực thuộc nghiên cứu và góp ý bản dự thảo gửi về Phòng Giáo dục và Đào tạo **trước 15g00 ngày 10 tháng 6 năm 2019** và gửi file theo địa chỉ email: giaoduc.tanbinh@tphcm.gov.vn để tổng hợp. Sau thời hạn nêu trên các đơn vị không gửi góp ý xem như thống nhất với nội dung dự thảo.

Phòng Giáo dục và Đào tạo đề nghị Thủ trưởng các đơn vị giáo dục trực thuộc triển khai thực hiện đúng thời gian quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, TC.

TRƯỞNG PHÒNG

Trần Khắc Huy

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
SỞ NỘI VỤ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /TTr-SNV

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2019

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH

Về hướng dẫn chi trả thu nhập tăng thêm theo Nghị quyết số 03/2018/NQ-HĐND ngày 16 tháng 3 năm 2018 của Hội đồng nhân dân Thành phố

Kính gửi: Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố

Căn cứ Nghị quyết số 03/2018/NQ-HĐND ngày 16 tháng 3 năm 2018 của Hội đồng nhân dân Thành phố về ban hành Quy định chi thu nhập tăng thêm cho cán bộ, công chức, viên chức thuộc khu vực quản lý nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội và đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Quyết định số 4631/QĐ-UBND ngày 19 tháng 10 năm 2018 của Ủy ban nhân dân Thành phố về ban hành Quy định đánh giá, phân loại hàng quý theo hiệu quả công việc đối với cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn Thành phố;

Thực hiện Thông báo số 3155-TB/TU ngày 05 tháng 4 năm 2019 của Thành ủy về thông báo kết luận của Thường trực Thành ủy về chi hỗ trợ thu nhập tăng thêm theo Nghị quyết số 54/2017/QH14 ngày 24 tháng 11 năm 2017 của Quốc hội;

Qua thời gian 01 năm thực hiện Nghị quyết số 03/2018/NQ-HĐND nêu trên, Sở Nội vụ xin báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố như sau:

1. Trong quá trình triển khai thực hiện chính sách chi thu nhập tăng thêm, nhiều cơ quan, đơn vị đang gặp khó khăn, vướng mắc trong xác định đối tượng thụ hưởng và xác định các trường hợp đặc biệt nghỉ quá 22 ngày làm việc trong 01 quý theo quy định tại Quyết định số 4631/QĐ-UBND. Theo đó, các cơ quan, đơn vị đề xuất bổ sung đối tượng là người được tuyển dụng vào công chức, viên chức đang trong thời gian tập sự và công chức, viên chức được cử đến làm việc tại các cơ quan không thuộc khu vực quản lý nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội và đơn vị sự nghiệp công lập (Hội Chữ thập đỏ...). Đối với các trường hợp đặc biệt, theo Điều 7 Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 4631/QĐ-UBND, Thủ trưởng cơ quan, đơn vị được giao thẩm quyền đánh giá, quyết định việc cho hưởng thu nhập tăng thêm.

Tuy nhiên, hiện nay có nhiều quan điểm và hướng giải quyết khác nhau giữa các sở - ngành, Ủy ban nhân dân quận - huyện đối với một số trường hợp đặc biệt, cụ thể:

- Trường hợp cán bộ, công chức, viên chức nghỉ thai sản 02 tháng trong quý: Có cơ quan, đơn vị chấp thuận xem xét 01 tháng làm việc để cho hưởng thu nhập tăng thêm của tháng đó; trong khi một số cơ quan, đơn vị khác xác định trường hợp này nghỉ quá 22 ngày làm việc trong quý nên không cho hưởng thu nhập tăng thêm của cả quý.

- Trường hợp nghỉ hè của viên chức ngành Giáo dục và đào tạo: Một số quận - huyện không tính thời gian nghỉ hè vào thời gian công tác thực tế và chưa chi trả thu nhập tăng thêm; một số quận - huyện khác công nhận thời gian nghỉ hè do xác định trong thời gian này viên chức có tham gia công tác và thực hiện các hoạt động chuyên môn của ngành Giáo dục và đào tạo.

Do quan điểm khác nhau nêu trên nên phương pháp tính toán và chi trả thu nhập tăng thêm cho cán bộ, công chức, viên chức không thống nhất giữa các sở - ngành, Ủy ban nhân dân quận - huyện. Tình trạng này dẫn đến chậm trễ trong thủ tục chi trả thu nhập tăng thêm, cũng như tạo tâm lý so bì giữa cán bộ, công chức, viên chức trong và ngoài phạm vi cơ quan, đơn vị.

2. Trên cơ sở nghiên cứu, rà soát cơ sở pháp lý và tình hình thực tiễn, Sở Nội vụ đề xuất Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét, hướng dẫn thống nhất cách giải quyết các vấn đề nêu trên cụ thể như sau:

a) Về đối tượng áp dụng chính sách: Chấp thuận cho “người được tuyển dụng vào công chức, viên chức đang thực hiện chế độ tập sự” được hưởng chính sách chi thu nhập tăng thêm do đối tượng này đã được tuyển dụng vào công chức, viên chức, đã được hưởng đầy đủ các chế độ, chính sách như công chức, viên chức (về tiền lương, các khoản phụ cấp theo quy định pháp luật hiện hành) và tham gia hoạt động chuyên môn như công chức, viên chức chính thức. Chưa xem xét cho đối tượng công chức, viên chức được cử đến làm việc tại các cơ quan không thuộc khu vực quản lý nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, đơn vị sự nghiệp công lập và các đối tượng khác do chưa được đề cập trong Nghị quyết số 03/2018/NQ-HĐND.

b) Về các trường hợp đặc biệt: Thực hiện theo nguyên tắc “Đánh giá, phân loại theo hiệu quả công việc trên số ngày làm việc thực tế hàng tháng của cán bộ, công chức, viên chức để chi trả thu nhập tăng thêm” đã nêu tại Khoản 2.2, Mục 2 Thông báo số 3155-TB/TU. Thu nhập tăng thêm được tính bằng tổng tiền lương theo ngày thực tế làm việc nhân với hệ số chi trả thu nhập tăng thêm được hưởng. Tùy theo từng trường hợp cụ thể, số ngày thực tế làm việc được tính như sau:

- Đối với cán bộ, công chức, viên chức nữ *ngủ chế độ thai sản theo quy định*; cán bộ công chức, viên chức *bị tai nạn lao động* (xảy ra trong quá trình lao động, gắn liền với việc thực hiện công việc, nhiệm vụ chuyên môn được phân công); *ngủ hưu, nghỉ việc hoặc chuyển công tác* (sang các cơ quan, đơn vị khác trong hoặc ngoài hệ thống chính trị của Thành phố) mà không làm việc trọn thời gian của quý: Số ngày làm việc thực tế là số ngày cán bộ, công chức, viên chức có tham gia công tác chuyên môn chính thức tại cơ quan, đơn vị.

Ví dụ: Công chức A nghỉ thai sản từ ngày 15 tháng 02 năm 2019 thì thời gian làm việc từ ngày 01 tháng 01 năm 2019 đến hết ngày 14 tháng 02 năm 2019 được tính là số ngày làm việc thực tế của công chức A trong Quý I năm 2019 để đánh giá, phân loại và chi trả thu nhập tăng thêm.

Viên chức B bị tai nạn lao động ngày 10 tháng 02 năm 2019 và phải tạm dừng công tác để điều trị chấn thương thì thời gian làm việc từ ngày 01 tháng 01 năm 2019 đến hết ngày 09 tháng 02 năm 2019 được tính là số ngày làm việc thực tế của viên chức B trong Quý I năm 2019 để đánh giá, phân loại và chi trả thu nhập tăng thêm.

Cán bộ C được cấp có thẩm quyền quyết định điều động đến cơ quan X là cơ quan thuộc Trung ương (ngoài hệ thống chính trị Thành phố) kể từ ngày 01 tháng 3 năm 2019. Theo đó, thời gian làm việc từ ngày 01 tháng 01 năm 2019 đến hết ngày 28 tháng 02 năm 2019 được tính là số ngày làm việc thực tế của cán bộ C trong Quý I năm 2019 để đánh giá, phân loại và chi trả thu nhập tăng thêm.

- Đối với trường hợp cán bộ, công chức, viên chức được *cử đi học tập trung*: Số ngày làm việc thực tế là số ngày chính thức làm việc tại cơ quan, đơn vị (được cấp có thẩm quyền phân công nhiệm vụ cụ thể bằng văn bản). Ví dụ: Cán bộ, công chức, viên chức được cử đi học thạc sĩ tại nước ngoài thì không được xem xét, đánh giá hàng quý để cho hưởng thu nhập tăng thêm. Trường hợp cử đi học tập trung nhưng giữa các học kỳ, cán bộ, công chức, viên chức có tham gia công tác và được thủ trưởng cơ quan, đơn vị phân công nhiệm vụ cụ thể (xác nhận bằng văn bản) thì số ngày làm việc thực tế này được tính để đánh giá, phân loại hàng quý và chi trả thu nhập tăng thêm.

- Đối với trường hợp *nghỉ hè của công chức, viên chức ngành Giáo dục và đào tạo*: Số ngày làm việc thực tế là số ngày công chức, viên chức được cấp có thẩm quyền cử, phân công (bằng văn bản) tham gia các hoạt động chuyên môn diễn ra tại đơn vị đang công tác. Ví dụ: Giáo viên được cấp có thẩm quyền phân công chính thức (bằng văn bản) tham gia coi thi, chấm thi tuyển sinh, dạy kèm... trong thời gian nghỉ hè theo chương trình, kế hoạch của nhà trường thì số ngày tham gia các hoạt động tại trường được tính là số ngày làm việc thực tế.

- Đối với cán bộ, công chức, viên chức đang trong thời gian *chờ tình giãn biên chế hoặc nghỉ theo các chế độ khác do pháp luật quy định*: Số ngày làm việc thực tế được tính đến ngày chính thức chấm dứt công tác được nêu trong quyết định của cấp có thẩm quyền. Ví dụ: Cán bộ, công chức, viên chức được cấp có thẩm quyền cho phép nghỉ theo diện tình giãn biên chế kể từ ngày 01 tháng 03 năm 2019 thì thời gian làm việc thực tế của Quý I năm 2019 được tính từ ngày 01 tháng 01 năm 2019 đến hết ngày 28 tháng 02 năm 2019.

c) Về thời gian áp dụng: Sở Nội vụ đề xuất chi trả thu nhập tăng thêm cho các đối tượng và trường hợp đặc biệt nêu trên kể từ ngày Nghị quyết số 03/2018/NQ-HĐND có hiệu lực (*kể từ ngày 01 tháng 4 năm 2018*).

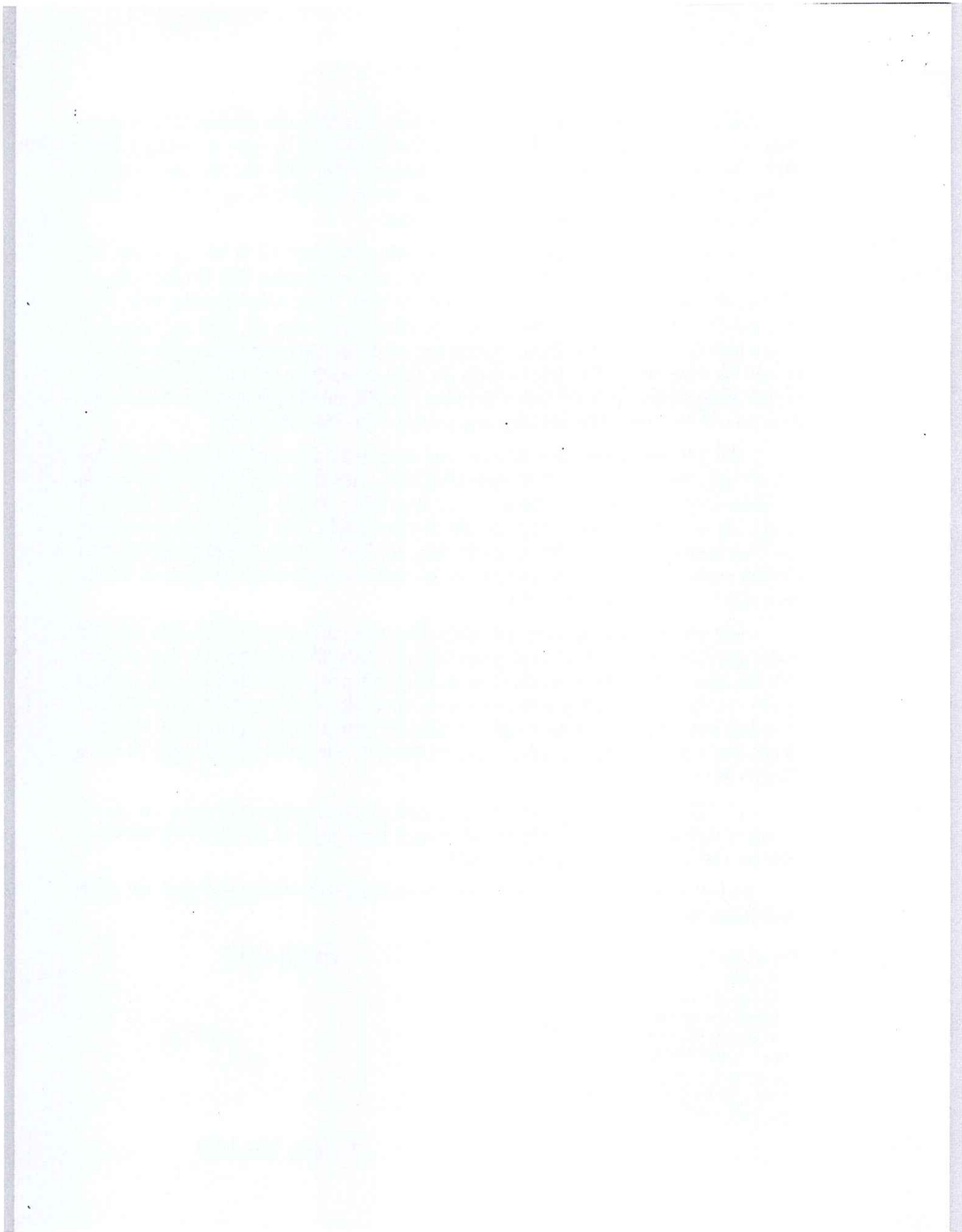
Sở Nội vụ xin báo cáo và kính trình Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét, quyết định (kèm theo dự thảo)/.

Nơi nhận:

- Như trên;
 - Thường trực Thành ủy;
 - Thường trực HĐND TP;
 - TTUB: CT, các PCT;
 - Ban VH-XH, HĐND TP;
 - Sở Tài chính (để biết);
 - PGD Lâm Hùng Tấn (để biết);
 - Lưu: VT, P.CCVCL, L.
- (để báo cáo)

GIÁM ĐỐC

Trương Văn Lắm



**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /UBND-VX

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2019

V/v hướng dẫn chi trả thu nhập
tăng thêm theo Nghị quyết số
03/2018/NQ-HĐND ngày 16
tháng 3 năm 2018 của Hội đồng
nhân dân Thành phố

DỰ THẢO

Kính gửi:

- Thủ trưởng các sở - ngành Thành phố;
- Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận - huyện.

Căn cứ Nghị quyết số 03/2018/NQ-HĐND ngày 16 tháng 3 năm 2018 của Hội đồng nhân dân Thành phố về ban hành Quy định chi thu nhập tăng thêm cho cán bộ, công chức, viên chức thuộc khu vực quản lý nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội và đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Quyết định số 4631/QĐ-UBND ngày 19 tháng 10 năm 2018 của Ủy ban nhân dân Thành phố về ban hành Quy định đánh giá, phân loại hàng quý theo hiệu quả công việc đối với cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn Thành phố;

Thực hiện Thông báo số 3155-TB/TU ngày 05 tháng 4 năm 2019 của Thành ủy về thông báo kết luận của Thường trực Thành ủy về chỉ hỗ trợ thu nhập tăng thêm theo Nghị quyết số 54/2017/QH14 ngày 24 tháng 11 năm 2017 của Quốc hội;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số /TTr-SNV ngày tháng 5 năm 2019;

Ủy ban nhân dân Thành phố có ý kiến chỉ đạo như sau:

1. Về đối tượng áp dụng chính sách: Chấp thuận cho “người được tuyển dụng vào công chức, viên chức đang thực hiện chế độ tập sự” được hưởng chính sách chi thu nhập tăng thêm. Chưa xem xét cho đối tượng công chức, viên chức được cử đến làm việc tại các cơ quan không thuộc khu vực quản lý nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, đơn vị sự nghiệp công lập và các đối tượng khác chưa được đề cập trong Nghị quyết số 03/2018/NQ-HĐND.

2. Về các trường hợp đặc biệt nghỉ việc quá 22 ngày trong quý theo Điều 7 Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 4631/QĐ-UBND: Thực hiện theo nguyên tắc “Đánh giá, phân loại theo hiệu quả công việc trên số ngày làm việc thực tế hàng tháng của cán bộ, công chức, viên chức để chi trả thu nhập tăng thêm”. Thu nhập tăng thêm được tính bằng tổng tiền lương theo ngày thực tế làm việc nhân với hệ số chi thu nhập tăng thêm được hưởng. Tùy theo từng trường hợp cụ thể, số ngày thực tế làm việc được tính như sau:

a) Đối với cán bộ, công chức, viên chức nữ *nghi chế độ thai sản theo quy định*; cán bộ công chức, viên chức *bị tai nạn lao động* (xảy ra trong quá trình lao động, gắn liền với việc thực hiện công việc, nhiệm vụ chuyên môn được phân công); *nghi hưu, nghỉ việc hoặc chuyển công tác* (sang các cơ quan, đơn vị khác trong hoặc ngoài hệ thống chính trị của Thành phố) mà không làm việc trọn thời gian của quý: Số ngày làm việc thực tế là số ngày cán bộ, công chức, viên chức có tham gia công tác chuyên môn chính thức tại cơ quan, đơn vị.

Ví dụ: Công chức A nghỉ thai sản từ ngày 15 tháng 02 năm 2019 thì thời gian làm việc từ ngày 01 tháng 01 năm 2019 đến hết ngày 14 tháng 02 năm 2019 được tính là số ngày làm việc thực tế để đánh giá, phân loại của công chức A trong Quý I năm 2019 và chi trả thu nhập tăng thêm.

Viên chức B bị tai nạn lao động ngày 10 tháng 02 năm 2019 và phải tạm dừng công tác để điều trị chấn thương thì thời gian làm việc từ ngày 01 tháng 01 năm 2019 đến hết ngày 09 tháng 02 năm 2019 được tính là số ngày làm việc thực tế để đánh giá, phân loại của viên chức B trong Quý I năm 2019 và chi trả thu nhập tăng thêm.

Cán bộ C được cấp có thẩm quyền quyết định điều động đến cơ quan X là cơ quan thuộc Trung ương (ngoài hệ thống chính trị Thành phố) kể từ ngày 01 tháng 3 năm 2019. Theo đó, thời gian làm việc từ ngày 01 tháng 01 năm 2019 đến hết ngày 28 tháng 02 năm 2019 được tính là số ngày làm việc thực tế để đánh giá, phân loại của cán bộ C trong Quý I năm 2019 và chi trả thu nhập tăng thêm.

b) Đối với trường hợp cán bộ, công chức, viên chức được *cử đi học tập trung*: Số ngày làm việc thực tế là số ngày chính thức làm việc tại cơ quan, đơn vị (được cấp có thẩm quyền phân công nhiệm vụ cụ thể bằng văn bản).

Ví dụ: Cán bộ, công chức, viên chức được cử đi học thạc sĩ tại nước ngoài thì không được xem xét, đánh giá hàng quý để cho hưởng thu nhập tăng thêm.

Trường hợp cử đi học tập trung nhưng giữa các học kỳ, cán bộ, công chức, viên chức có tham gia công tác và được thủ trưởng cơ quan, đơn vị phân công nhiệm vụ cụ thể (xác nhận bằng văn bản) thì số ngày làm việc thực tế này được tính để đánh giá, phân loại hàng quý và chi trả thu nhập tăng thêm.

c) Đối với trường hợp *nghi hè của công chức, viên chức ngành Giáo dục và đào tạo*: Số ngày làm việc thực tế là số ngày công chức, viên chức được cấp có thẩm quyền cử, phân công (bằng văn bản) tham gia các hoạt động chuyên môn diễn ra tại đơn vị đang công tác.

Ví dụ: Giáo viên được cấp có thẩm quyền phân công chính thức (bằng văn bản) tham gia coi thi, chấm thi tuyển sinh, dạy kèm... trong thời gian nghỉ hè theo chương trình, kế hoạch của nhà trường thì số ngày tham gia các hoạt động tại trường được tính là số ngày làm việc thực tế.

d) Đối với cán bộ, công chức, viên chức đang trong thời gian *chờ tinh giản biên chế hoặc nghỉ theo các chế độ khác do pháp luật quy định*: Số ngày làm việc thực tế được tính đến ngày chính thức chấm dứt công tác được nêu trong quyết định của cấp có thẩm quyền.

Ví dụ: Cán bộ, công chức, viên chức được cấp có thẩm quyền cho phép nghỉ theo diện tinh giản biên chế kể từ ngày 01 tháng 03 năm 2019 thì thời gian làm việc thực tế

của Quý I năm 2019 được tính từ ngày 01 tháng 01 năm 2019 đến hết ngày 28 tháng 02 năm 2019.

3. Về thời gian áp dụng: thực hiện chi trả thu nhập tăng thêm cho các đối tượng và trường hợp đặc biệt nêu trên kể từ ngày Nghị quyết số 03/2018/NQ-HĐND có hiệu lực (kể từ ngày 01 tháng 4 năm 2018).

4. Giao Sở Tài chính bố trí kinh phí và hướng dẫn các cơ quan, đơn vị thực hiện chi trả thu nhập tăng thêm theo đúng quy định.

5. Giao Sở Nội vụ tiếp tục rà soát, tổng hợp, kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét, giải quyết các khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện Nghị quyết số 03/2018/NQ-HĐND.

Ủy ban nhân dân Thành phố có ý kiến như trên, đề nghị các cơ quan, đơn vị triển khai, thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Thành ủy (để báo cáo);
- Thường trực HĐND TP (để báo cáo);
- TTUB: CT, các PCT;
- Các Ban HĐND TP: VH-XH, KT-NS, PC;
- Ban Tổ chức Thành ủy;
- Sở Nội vụ (2b);
- Sở Tài chính (2b);
- VPUB: CPVP/VX;
- Lưu: VT, VX.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Thành Phong

100